

Outer Space

外层空间

wài céng kōng jiān

1. Sun

太阳

tài yang

2. Moon

月球

yuè qiú

3. Star

星星

xīng xing

4. Space

空间

kōng jiān

5. Solar system

太阳系

tài yáng xì

6. Planet

星球

xīng qiú

7. Asteroid

小行星

xiǎo xíng xīng

8. Comet

彗星

huì xīng

9. Meteor

流星

liú xīng

10. Constellation

星座

xīng zuò

11. Satellite

卫星

wèi xīng

12. Mercury

水星

shuǐ xīng

13. Venus

金星

jīn xīng

14. Earth

地球

dì qiú

15. Mars

火星

huǒ xīng

16. Jupiter

木星

mù xīng

17. Saturn

土星

tǔ xīng

18. Uranus

天王星

tiān wáng xīng

19. Neptune

海王星

hǎi wáng xīng

20. Pluto

冥王星

míng wáng xīng



Langhub.com
Learn Chinese

Copyright© Langhub.com – Learn Chinese. No part of this text can be reused for profit.